



(Mẫu) ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

kết quả 10 năm thực hiện Thông báo số 312-TB/TW, ngày 09/3/2010 của Ban Bí thư về luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các ngành, các cấp về làm công tác kiểm tra, giám sát và luân chuyển lãnh đạo ủy ban kiểm tra các cấp sang công tác ở các ngành, các cấp

(ban hành kèm theo Công văn số 329-CV/UBKTTW, ngày 17/5/2021 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương)

I. Đặc điểm tình hình

Nêu khái quát đặc điểm tình hình của đảng bộ; những thuận lợi, khó khăn đối với công tác luân chuyển cán bộ đi và đến ủy ban kiểm tra các cấp tại đảng bộ.

II. Kết quả thực hiện

- Việc phổ biến, quán triệt Thông báo số 312; việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và xây dựng kế hoạch luân chuyển cán bộ hằng năm, nhiệm kỳ.

- Việc đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện của cán bộ luân chuyển; quy trình thực hiện; việc đánh giá, nhận xét hằng năm đối với cán bộ được luân chuyển; thời hạn luân chuyển; việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ luân chuyển...

- Số lượng cán bộ luân chuyển từ năm 2010 đến 5/2021 (kèm phụ lục chi tiết):

+ Cấp tỉnh: Luân chuyển đến; luân chuyển đi; số lượng luân chuyển đi được bố trí về công tác trong ngành Kiểm tra của Đảng.

+ Cấp huyện: Luân chuyển đến, luân chuyển đi; số lượng luân chuyển đi được bố trí về công tác trong ngành Kiểm tra của Đảng.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

2. Hạn chế

Ưu điểm, hạn chế được đánh giá ở những nội dung sau:

- *Nhận thức của cấp ủy về luân chuyển cán bộ ngành Kiểm tra Đảng; việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chủ trương về luân chuyển cán bộ ngành Kiểm tra của Đảng tại địa phương.*

- *Đánh giá những tác động (mặt được, mặt chưa được) từ công tác luân chuyển cán bộ.*

- *Số lượng cán bộ luân chuyển có đảm bảo theo kế hoạch, theo chủ trương của Ban Bí thư; có đáp ứng nhu cầu thực tế.*

- *Chế độ, chính sách đối với cán bộ luân chuyển.*

...

3. Nguyên nhân của ưu điểm, hạn chế

4. Những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện công tác luân chuyển cán bộ

IV. Đề xuất, kiến nghị

BẢNG THÔNG KÊ SỐ LIỆU CÁN BỘ CÁC NGÀNH, CÁC CẤP LUÂN CHUYỂN ĐẾN UBKT CÁC CẤP
TỪ NĂM 2010 ĐẾN THÁNG 5/2021

Thời gian	STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị trước khi luân chuyển đến	Chức vụ khi luân chuyển đến	Số lượng luân chuyển đến theo kế hoạch năm	Tỷ lệ luân chuyển thực tế so với kế hoạch năm	Ghi chú
I- Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương							
Năm 2010	1						
	2						
	...						
Năm 2011							
.....							
Năm 2020							
II- Ủy ban kiểm tra cấp quận, huyện và tương đương							
Năm 2010							
Năm 2011							
.....							
Năm 2020							

